TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TIẾNG VIỆT – KHỐI 1
PHIẾU SỐ 9

Thời gian làm bài: 30 phút

I. ĐỌC – HIỂU

Cây bàng trường em

Ở sân trường em có một cây bàng to. Tán lá xoè rộng như cái ô xanh mát. Mùa đông về, lá bàng chuyển sang màu đỏ rực. Giờ ra chơi, chúng em rủ nhau ngồi dưới gốc cây. Cây bàng như người bạn thân thiết của học trò.

Đọc bài «Cây bàng trường em» và khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Bài đọc trên có mấy câu?

A. 5 câu **B.** 4 câu **C.** 6 câu

Câu 2. Tán lá bàng xoè rộng như cái gì?

A. chiếc thuyền nhỏ **B.** ngôi nhà ngói

C. cái ô xanh mát

Câu 3. Vào mùa đông, lá bàng chuyển sang màu gì?

A. màu đỏ rực **B.** màu tím biếc

C. màu vàng tươi

Câu 4. Tìm và viết tiếng trong bài «Cây bàng trường em» có vần iêt:

Tiếng có vần iêt: …….

II. BÀI TẬP

Bài 1. Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để thành câu. Cách nối nào đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Học sinh – toả ánh nắng ấm áp	
b) Cá vàng – tung tăng bơi dưới hồ nước	
c) Chim sâu – bắt sâu trên cành bàng	
d) Mặt trời – chăm chú nghe cô giảng bài	

Bài 2. Điền c hay k vào chỗ chấm:

a) thước .....ẻ

b) .....ẹo ngọt

c) .....á vàng

d) .....ây xanh

Bài 3. Điền vần iên hay iêng vào chỗ chấm:

a) v..... phấn

b) s..... năng

c) cô t.....

d) cồng ch.....

Bài 4. Mỗi từ dưới đây có một tiếng viết sai chính tả. Em hãy viết lại từ cho đúng:

a) ghà mái → .....

b) ká vàng → .....

c) cẹo dẻo → .....

Bài 5. Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu rồi viết lại: cho / toả bóng mát / chúng em. / Cây bàng

a) Viết lại câu: .....

Bài 6. Chọn từ trong ngoặc (che mát, chăm chỉ, đỏ rực) điền vào chỗ chấm:

a) Cây bàng xoè tán rộng để ..... cho sân trường.

b) Mùa đông về, lá bàng đổi sang màu .....

c) Chúng em luôn ..... nghe cô giáo giảng bài.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Tiếng Việt lớp 1 · Phiếu số 9

I. Đọc – hiểu

Câu	1	2	3
Đáp án	A	C	A

Câu 4.
Trong bài chỉ có tiếng «thiết» mang vần iêt.

II. Bài tập

Bài 1.
a) S; b) Đ; c) Đ; d) S

Bài 2.
a) thước kẻ; b) kẹo ngọt; c) cá vàng; d) cây xanh.
Nhớ: viết k trước e, ê, i; viết c trước các chữ còn lại.

Bài 3.
a) viên phấn; b) siêng năng; c) cô tiên; d) cồng chiêng.

Bài 4.
a) «ghà» sai, sửa thành «gà»: gà mái; b) «ká» sai, sửa thành «cá»: cá vàng; c) «cẹo» sai, sửa thành «kẹo»: kẹo dẻo.

Bài 5.
Câu đúng: Cây bàng toả bóng mát cho chúng em.

Bài 6.
a) Cây bàng xoè tán rộng để che mát cho sân trường. b) Mùa đông về, lá bàng đổi sang màu đỏ rực. c) Chúng em luôn chăm chỉ nghe cô giáo giảng bài.